

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2018/HSST

Ngày 02/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Chanh và ông Đinh Văn Hoan.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hà Thị Nga, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:* Ông Sa Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 70/2018/HSST ngày 13 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2018/HSST - QĐ ngày 21 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Văn Ngọc H, sinh ngày 06 tháng 10 năm 1995 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKHKT: Bản T, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; tạm trú tại: Tiểu khu x, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Tuấn C và bà Bùi Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/11/2017 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24/11/2017 Văn Ngọc H đang cắt tóc ở tiểu khu x, thị trấn M thì nhận được điện thoại của Đ (Bạn của H) ở xã M, huyện M bảo H mang áo bò xuống nhà nghỉ T thuộc tiểu khu xx, thị trấn N cho H2, H đồng ý và thuê xe taxi của anh Nguyễn Phong C (Sinh năm 1989; chỗ ở: Tiểu khu x, thị trấn M, huyện M) đến nhà nghỉ T H xuống xe tìm H2 nhưng không thấy, H chờ một lúc thì H2 gọi điện thoại cho H bảo xuống bản C, xã V, huyện V để cùng sử dụng ma túy rồi đón H2 về luôn. H đồng ý rồi thuê xe taxi của Võ Tấn T (Sinh năm 1982; chỗ ở: Tiểu khu xx, thị trấn N, huyện M) đi xuống bản C, xã V, huyện V. Trên đường đi H2 gọi lại cho H hỏi mang bao nhiêu tiền, H trả lời chỉ đủ khoảng 14 cái (Ý H là chỉ đủ mua 14 viên ma túy tổng hợp). Đến bản C, xã V, huyện V H xuống xe trả tiền cho T 250.000đ và bảo T chờ, H một mình đi bộ vào bản C, xã V, huyện V gặp H2 thì H2 bảo H chờ một lúc nữa có một người đàn ông dân tộc Mông đến đưa ma túy thì trả tiền người đó, còn H2

đi đâu H không biết. H chờ khoảng 05 phút sau thấy người dân tộc Mông đến, H đưa cho người đó 700.000đ rồi người đó đưa cho H 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng 13 viên ma túy tổng hợp, H cất gói ma túy vào túi áo khoác bên phải H đang mặc rồi quay lại chỗ taxi chờ để đi về. Trên đường đi đến tiểu khu xx, thị trấn N, huyện M thì gặp tổ công tác Công an huyện Mộc Châu đang làm nhiệm vụ, ra tín hiệu dừng xe của Võ Tấn T, H đã thả 01 gói ma túy xuống đường, tổ công tác yêu cầu có gì liên quan đến ma túy tự giác giao nộp, H khai nhận vừa thả 01 gói ma túy xuống đường. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng 13 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp, tiến hành kiểm tra Võ Tấn T không phát hiện thu giữ gì. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tiến hành khám nghiệm hiện trường vị trí Văn Ngọc H thả gói ma túy xuống đường.

Ngày 25/11/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và Phòng PC54 – Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định số lượng, trọng lượng các viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (Methamphetamine) thu giữ của Văn Ngọc H được 13 viên có trọng lượng 1,23 gam; lấy 05 viên có trọng lượng 0,49 gam để làm mẫu trưng cầu giám định, xác định có pH là chất ma túy không, loại ma túy gì, hàm lượng, trọng lượng (Khối lượng) của mẫu giám định là bao nhiêu, mẫu ký hiệu “H”.

Tại kết luận giám định số 70/2017/KLMT ngày 12/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận “ *Mẫu gửi giám định ký hiệu H là chất ma túy; loại chất Methamphetamine, trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,49 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ là 1,23 gam; loại chất Methamphetamine*”.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKSMC ngày 12/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã truy tố bị cáo với nội dung: Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Mộc Châu để xét xử đối với bị can Văn Ngọc H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã phát biểu ý kiến, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Văn Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật để xử phạt đối với bị cáo như sau:

1. Áp dụng khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Văn Ngọc H từ 18 đến 21 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 về vật chứng của vụ án: Tịch thu nộp ngân sách

Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xphone; 02 sim đề nghị tiêu hủy; Tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vertu để đảm bảo cho việc thi hành án về phần án phí đối với bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,74 gam Methamphetamine và vỏ gói niêm phong ban đầu.

3. Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí nội dung cáo trạng đã truy tố cũng như nội dung bản luận tội, bị cáo không có tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Văn Ngọc H giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 20 giờ 00 phút ngày 24/11/2017; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của những người làm chứng và các T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 24/11/2017 bị cáo Văn Ngọc H đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,23 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, quy định mức hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Căn cứ khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 để quyết định hình phạt theo hướng có lợi cho bị cáo. Do đó bị cáo Văn Ngọc H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện ma túy. Do đó xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung (*phạt tiền*): Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng gì có giá trị. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xphone kèm theo 02 sim là chiếc điện thoại bị cáo đã sử dụng để liên lạc với người tên là H2, do đó là phương tiện để thực hiện tội phạm. Cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với 02 sim điện thoại, xét cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vertu không có sim thu giữ của bị cáo Văn Ngọc H, xét là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, do đó cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án về phần án phí.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,74 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu là vật nhà nước cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng, xét cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông dân tộc M đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai, do bị cáo không biết lai lịch và địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra.

[6] Đối với người đàn ông tên Đ và H2 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành điều tra, xác minh không xác định được nhân thân lai lịch. Vì vậy không có căn cứ điều tra, xử lý.

[7] Đối với Võ Tấn T là người lái xe taxi chở H đi mua ma túy ngày 24/11/2017. Quá trình điều tra xác định T không biết việc H tàng trữ trái phép chất ma túy, do đó không đề cập đến việc xử lý.

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Văn Ngọc H** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Văn Ngọc H 21 (Hai mươi mốt) tháng tù.
Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 25/11/2017.
Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 về vật chứng của vụ án: Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xphone, vỏ màu xanh, mặt kính màn hình đã bị vỡ, bàn phím điện thoại đã bị mờ, điện thoại đã qua sử dụng cũ, không kiểm tra máy móc bên trong.

Tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại;

Tạm giữ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vertu vỏ màu đen viền vàng, điện thoại đã qua sử dụng cũ, không kiểm tra máy móc bên trong thu giữ của bị cáo Văn Ngọc H để đảm bảo cho việc thi hành án về phần án phí.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,74 gam Methamphetamine + vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi Test thử ma túy của Văn Ngọc H ngày 24/11/2018.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mộc Châu;
- Viện KSND tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA H/S;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)
Triệu Văn Quang